

Số: 60 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 30/12/2016 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về “Một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế”; và Nghị quyết 06-NQ/TW về “Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 30/12/2016 của Thành ủy Hà Nội, Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 – 2020, UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch hành động như sau:

A. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

I. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, gắn kết chặt chẽ với thực hiện ba đột phá chiến lược; đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng kết hợp hiệu quả giữa phát triển chiều rộng với chiều sâu, chú trọng và ngày càng dựa nhiều hơn vào các nhân tố thúc đẩy tăng năng suất lao động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, gắn với phát triển văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, phát triển kinh tế tri thức, nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực. Phát huy tiềm năng, lợi thế của Thủ đô, nâng cao vị thế, sức cạnh tranh, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững.

II. Chỉ tiêu chủ yếu

- (1) Tiếp tục củng cố vững chắc nền tăng kinh tế Thủ đô; kiểm soát chỉ số giá tiêu dùng tăng bình quân dưới 5%/năm;
- (2) Giai đoạn 2016 - 2020, hàng năm có khoảng 35-40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo;
- (3) Năng suất lao động xã hội tăng bình quân: 6,5%/năm;
- (4) Đến năm 2020, tỉ trọng lao động đang làm việc đã qua đào tạo: 70-75%;

(5) Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong lao động xã hội: 20%.

(6) Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016 - 2020 khoảng 35-40%.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

I. VỀ MỘT SỐ CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH LỚN NHẰM TIẾP TỤC ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TĂNG TRƯỞNG, NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG, SỨC CẠNH TRANH CỦA NỀN KINH TẾ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành nền kinh tế; tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế, Cục Hải quan, các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Phí, lệ phí, các Luật Thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết HĐND Thành phố.

- Bảo đảm cân đối thu - chi ngân sách nhà nước. Quản lý thu, chống thất thu, nợ đọng thuế, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyền giá, trốn, lậu thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng, thực hiện kiểm tra trước khi hoàn thuế đối với các trường hợp có rủi ro cao, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ ngân sách nhà nước.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài sản nhà nước, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công: rà soát quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công, danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo từng lĩnh vực; rà soát để ban hành, sửa đổi, bổ sung đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công tính đủ chi phí. Từng bước chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đổi với đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng, giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để có nguồn tăng chi đầu tư, chi hỗ trợ trực tiếp cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu.

- Tham mưu các giải pháp kiểm soát giá cả, đảm bảo kiềm chế chỉ số giá tiêu dùng tăng bình quân dưới 5%/năm.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã:

- Tích cực tham mưu đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại trên địa bàn Thành phố. Khuyến khích, huy động các nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế trong và ngoài nước đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kinh tế xã hội bằng các hình thức đầu tư hợp tác công tư (PPP), triển khai các giải pháp đẩy mạnh thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ cao, thân thiện với môi trường, sản phẩm có sức cạnh tranh cao.

- Khuyến khích và tạo thuận lợi, hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, phát triển doanh nghiệp.

- Tham mưu tính toán năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng GRDP và các giải pháp để đảm bảo năng suất TFP bình quân giai đoạn 2016 - 2020 khoảng 35-40% GRDP.

c) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Tham mưu phát triển ổn định và bền vững hệ thống ngân hàng, từng bước xây dựng Hà Nội thành trung tâm tài chính - ngân hàng trong khu vực ASEAN.

- Thực hiện tốt các chính sách tiền tệ theo chỉ đạo của Chính phủ và các cơ quan Trung ương trên địa bàn. Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2016-2020.

- Thực hiện tốt các giải pháp thanh tra, kiểm tra, quản lý hiệu quả thị trường ngoại tệ, thị trường vàng.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp khuyến khích và tạo điều kiện tích tụ đất nông nghiệp, tạo điều kiện phát triển thị trường sơ cấp và thị trường thứ cấp về quyền sử dụng đất, nhất là với đất nông nghiệp.

e) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ hình thành các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ và tổ chức các sự kiện: Chợ công nghệ và thiết bị; kết nối cung cầu công nghệ; Ngày hội khởi nghiệp công nghệ quốc gia.

f) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Thực hiện các giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế; tạo lập đồng bộ các yếu tố của thị trường lao động trong nước gắn với hội nhập quốc tế.

- Đẩy mạnh công tác dự báo và thông tin thị trường lao động; nâng cao chất lượng và đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm của hệ thống Trung

tâm dịch vụ việc làm; kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương với hệ thống thông tin thị trường lao động quốc gia.

- Xây dựng, vận hành hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu và thực hành tốt nhất về năng suất lao động để theo dõi tình hình thực hiện và phân tích, đánh giá, dự báo.

- Tham mưu các giải pháp để nâng suất lao động xã hội tăng bình quân: 6,5%/năm; đến năm 2020, tỉ trọng lao động đang làm việc đã qua đào tạo: 70-75% và tỷ trọng lao động nông nghiệp trong lao động xã hội: 20%.

2. Ưu tiên phát triển và chuyển giao khoa học - công nghệ, nhất là khoa học - công nghệ hiện đại

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Từng bước phát triển các công cụ hỗ trợ khởi nghiệp (khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đăng cai tổ chức Ngày hội khởi nghiệp quốc gia, hình thành vườn ươm doanh nghiệp, tư vấn hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...).

- Phát triển và ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế xã hội và quốc phòng an ninh. Tập trung triển khai thực hiện quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển tài sản sở hữu trí tuệ; tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; sử dụng có hiệu quả các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khoa học và công nghệ.

- Triển khai đảm bảo tiến độ các đề tài, dự án theo phương thức tuyển chọn, xét chọn.

- Phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để áp dụng vào thực tiễn hoạt động quản lý, đời sống; đảm bảo an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ.

- Tham mưu các giải pháp để giai đoạn 2016 - 2020, hằng năm có khoảng 35-40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã tích cực tham mưu đầu tư, phát triển các khu công nghiệp – nông nghiệp công nghệ cao, khu công nghệ cao.

3. Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực kinh tế

3.1. Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các Tổng công ty, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên:

- Hoàn thành sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp Nhà nước theo đúng kế hoạch: cổ phần hóa 16 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước (5 Tổng công ty; 4 công ty mẹ - con; 7 công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước độc lập); sắp xếp đối với các doanh nghiệp còn tồn tại giai đoạn 2011-2015 chuyển sang; thoái vốn nhà nước đầu tư tại 96 doanh nghiệp (66 doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc các Tổng công ty, Công ty mẹ - công ty con và các doanh nghiệp độc lập 100% vốn nhà nước; 30 doanh nghiệp có vốn nhà nước).

- Tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp sau sắp xếp, thoái vốn, cổ phần hóa. Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện vốn nhà nước, đảm bảo hiệu quả giám sát, quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

3.2. Đổi mới, cơ cấu lại khu vực sự nghiệp công lập

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các Tổng công ty, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên:

- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện hạch toán như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện; cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện, trừ các bệnh viện, trường học; giải thể đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động kém hiệu quả.

- Thực hiện các giải pháp khuyến khích doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế tham gia phát triển, cung cấp dịch vụ công; phát triển thị trường dịch vụ công có sự quản lý, điều tiết phù hợp của Nhà nước.

3.3. Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư, trọng tâm là đầu tư công

a) *Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế, Cục Hải quan, các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:* Tham mưu các giải pháp tăng tỉ trọng thu nội địa; cơ cấu lại các khoản chi ngân sách nhà nước theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, rà soát, phấn đấu giảm tỷ trọng chi thường xuyên, đảm bảo không quá 50% tổng chi ngân sách Thành phố để dành nguồn cho chi đầu tư phát triển.

b) *Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư. Huy động tối đa các nguồn vốn từ quỹ đất, từ tài sản công thuộc sở hữu nhà nước vào đầu tư phát triển. Tham mưu đề xuất danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn Thành phố. Thực hiện có hiệu quả các hình thức đầu tư PPP. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án ODA, FDI.

- Đẩy mạnh tái cơ cấu đầu tư, thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020. Phát huy vai trò định hướng của đầu tư ngân sách nhà nước, là vốn mồi để thu hút nguồn vốn đầu tư xã hội. Thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công; nghiên cứu giá các cơ sở, khu đất công sử dụng

không hiệu quả bổ sung nguồn thu ngân sách để đầu tư phát triển. Mở rộng xã hội hóa cung cấp dịch vụ công, đồng thời xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn quản lý chất lượng dịch vụ đầu ra. Tăng cường và làm tốt công tác giám sát cộng đồng trong đầu tư trên địa bàn Thành phố.

3.4. Cơ cấu lại sản xuất công nghiệp

a) Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Tham mưu các giải pháp tạo sự đột phá phát triển và tái cơ cấu ngành công nghiệp tại các khu vực ven đô, vùng nông thôn để tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển, trọng tâm là một số lĩnh vực: Rà soát, phát triển mạnh các sản phẩm công nghiệp chủ lực, mũi nhọn giai đoạn 2016-2020. Tập trung phát triển nhanh một số ngành, sản phẩm công nghiệp có tính chất dẫn đường như: công nghệ vật liệu mới, công nghệ chế tạo khuôn mẫu; các ngành và sản phẩm đòi hỏi công nghệ cao, công nghiệp điện tử, cơ khí chính xác, dụng cụ y tế, công nghiệp dược, hoá mỹ phẩm,...

- Khuyến khích phát triển công nghiệp phụ trợ cho các ngành công nghiệp chủ lực như cơ khí, điện tử,...; phát triển mạnh các doanh nghiệp vừa và nhỏ bằng nguồn vốn tư nhân, tạo ra một mạng lưới các vệ tinh sản xuất và xuất khẩu cho các công ty lớn.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã: Tham mưu các giải pháp phát triển Hà Nội trở thành trung tâm công nghiệp công nghệ thông tin của cả nước, từng bước trở thành trung tâm mạnh về công nghiệp phần mềm, nội dung số và công nghiệp phần cứng trong khu vực. Xây dựng ngành công nghiệp công nghệ thông tin trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế của Thành phố.

3.5. Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã:

- Tham mưu các giải pháp phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị sinh thái, nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hoá lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh cao, hài hoà và bền vững với môi trường gắn với xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu đến năm 2020, chăn nuôi và dịch vụ chiếm 54,5% giá trị sản xuất nông nghiệp. Phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá lớn xa khu dân cư, ứng dụng kỹ thuật tiên tiến, đảm bảo môi trường; tạo khối lượng sản phẩm lớn, chất lượng cao, thực phẩm an toàn phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Phát triển chăn nuôi theo chuỗi khép kín từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ. Phấn đấu đến năm 2020, tỷ lệ giá trị chăn nuôi gia súc, gia cầm ứng dụng công nghệ cao chiếm 45% tổng giá trị sản xuất chăn nuôi. Hình thành các khu

chăn nuôi gắn với giết mổ, chế biến công nghiệp tập trung, xa khu dân cư, có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh môi trường.

- Tăng diện tích mặt nước nuôi trồng thuỷ sản, tận dụng các loại mặt nước, cải tạo một phần diện tích đất mặt nước chưa sử dụng, chuyển đổi một phần đất lúa vùng úng trũng năng suất thấp để nuôi trồng thuỷ sản. Phản đầu đến năm 2020, giá trị thủy sản ứng dụng công nghệ cao chiếm 10% tổng giá trị sản xuất thủy sản.

- Quy hoạch và hình thành các vùng sản xuất hàng hoá chuyên canh ứng dụng công nghệ cao quy mô lớn, các vùng rau an toàn (RAT), rau cao cấp, vùng hoa, cây cảnh, vùng cây ăn quả, các vùng chuyên canh lúa có năng suất, chất lượng cao. Phản đầu đến năm 2020, tỷ lệ sản xuất ứng dụng công nghệ cao: rau chiếm 6-8% tổng giá trị sản xuất RAT, 25-30% đối với cây hoa, 15-20% đối với cây ăn quả, 35-40% đối với cây chè.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi thành lập doanh nghiệp nông thôn và doanh nghiệp đầu tư Khu nông nghiệp công nghệ cao, thúc đẩy hình thành những vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, liên kết chặt chẽ kinh tế hộ với doanh nghiệp, thị trường, sản xuất theo chuỗi giá trị, bảo đảm an toàn thực phẩm, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tập trung đẩy mạnh công tác xây dựng nông thôn mới, đầu tư kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, hỗ trợ nông nghiệp nông thôn phát triển hiệu quả, bền vững.

b) *Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

- Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện cơ chế, chính sách về đất đai nhằm tạo điều kiện cho hộ nông dân đồn điền đổi thửa, cho thuê đất, tích tụ tập trung đất, tạo điều kiện cho doanh nghiệp có đất để sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất tập trung quy mô lớn, nâng cao hiệu quả sử dụng và tiết kiệm đất.

- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính về đất đai, tập trung tháo gỡ vướng mắc trong khâu tổ chức thực hiện, nhất là trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai (đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật) và bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai.

c) *Các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

- Tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 05-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 24/2016/QH14 của Quốc hội; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và các kế hoạch cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Quản lý chặt chẽ các khâu của đầu tư công, từ chuẩn bị đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, bố trí vốn, đấu thầu, thi công, giám sát, thanh quyết toán công trình,... Có các biện pháp cụ thể khắc phục tình trạng chuẩn bị dự án sơ sài và quyết định chủ trương đầu tư dàn trải, không hiệu quả, phê duyệt tổng mức đầu tư thiếu chính xác.

- Đẩy mạnh thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư, có cơ chế giám sát, quản lý và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư với từng dự án.

- Nâng cao trách nhiệm trong việc quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên. Nâng cao hiệu quả sử dụng và tiết kiệm đất; thực hiện các giải pháp tập trung, tích tụ ruộng đất, cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới có hiệu quả, phù hợp với thực tế biến đổi khí hậu.

3.6. Thực hiện cơ cấu lại và phát triển nhanh các ngành dịch vụ

a) *Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

- Tiếp tục phát triển hệ thống hạ tầng thương mại, thương mại điện tử, cung cấp các dịch vụ thương mại, mua sắm công trực tuyến. Đẩy nhanh tiến độ các dự án trung tâm thương mại, siêu thị, chợ trên địa bàn. Đánh giá hiệu quả mô hình xã hội hóa chợ; tăng cường công tác quản lý nhà nước, xã hội hóa đầu tư, quản lý các chợ trên địa bàn.

- Đẩy mạnh thu hút, kêu gọi đầu tư hai dự án logistics theo quy hoạch tại huyện Sóc Sơn, huyện Phú Xuyên.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dự báo thị trường. Tham mưu trình UBND Thành phố các giải pháp điều hành phát triển thương mại. Tận dụng tối đa các cơ hội hội nhập (AEC, TPP) để đẩy mạnh xuất khẩu và kiểm soát nhập khẩu.

b) *Sở Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

- Tập trung thực hiện các giải pháp phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; đa dạng hóa nguồn lực phát triển du lịch; đầu tư hạ tầng và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch dựa trên nền tảng các giá trị di sản văn hóa của Thủ đô.

- Phối hợp và hỗ trợ tuyên truyền mạng tin tức truyền hình cáp CNN quảng bá về Hà Nội. Lập dự án số hóa cơ sở dữ liệu về du lịch trên địa bàn. Vận hành và lập trang thông tin điện tử du lịch.

- Tăng cường công tác hợp tác, liên kết phát triển sản phẩm du lịch với các doanh nghiệp, các ngành, địa phương trong nước và các quốc gia có tiềm năng phát triển du lịch, tổ chức và tham gia Hội chợ du lịch trong nước và quốc tế.

- Rà soát để điều chỉnh, bổ sung quy hoạch; lập và triển khai quy hoạch, đẩy mạnh đầu tư bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch tại làng gốm sứ Bát Tràng (huyện Gia Lâm), làng dệt lụa Vạn Phúc (quận Hà

Đông), làng cổ Đường Lâm (thị xã Sơn Tây) trở thành điểm du lịch đạt tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế.

- Phát huy hiệu quả vai trò trung tâm phân phối khách du lịch lớn nhất của khu vực phía Bắc, cầu nối đưa khách du lịch trong ASEAN và các nước trong khu vực.

c) Các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Hiện đại hóa và mở rộng các dịch vụ có giá trị gia tăng cao như: Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán.

- Tập trung phát triển một số ngành dịch vụ tiềm năng, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao như tài chính, ngân hàng, logistics, hàng không; dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe; các loại dịch vụ kiểm toán, tư vấn, pháp lý...

4. Phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân cả về số lượng, chất lượng, thực sự là một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Thực hiện đồng bộ các luật mới ban hành: Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp,... Đẩy mạnh công tác phổ biến, hướng dẫn và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển mạnh khu vực doanh nghiệp chính thức có đăng ký, giảm dần và thu hẹp quy mô kinh doanh phi chính thức.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2016-2020; phát triển mạnh doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Tập trung thực hiện các giải pháp hoàn thành chỉ tiêu cấp đăng ký thành lập mới khoảng 200 nghìn doanh nghiệp giai đoạn 2016-2020.

5. Đổi mới cách thức thực hiện liên kết, phối hợp giữa các địa phương trong phát triển kinh tế vùng; thực hiện có hiệu quả quá trình đô thị hóa

Các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

Nâng cao chất lượng thực hiện các quy hoạch phát triển kinh tế vùng (Vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, Vùng Đồng bằng sông Hồng, Vùng Thủ đô Hà Nội). Phối hợp thực hiện tốt các đề án, dự án liên vùng, các thỏa thuận, liên kết phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình xúc tiến thu hút đầu tư, du lịch,... trong Vùng, phát huy vai trò đầu tàu, trung tâm phát triển của Vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước.

Thực hiện có hiệu quả quá trình đô thị hóa trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; kiểm soát chặt chẽ quá trình phát triển đô thị.

6. Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh

Công an thành phố Hà Nội chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

Giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong mọi tình huống, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn, tạo môi trường hòa bình, ổn định, an ninh và an toàn để xây dựng, phát triển Thủ đô, đất nước, đồng thời, phát triển kinh tế phải góp phần gia tăng tiềm lực quốc phòng, an ninh.

7. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; rà soát, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tập trung rà soát, sửa đổi và bãi bỏ các quy định về tổ chức, bộ máy và biên chế trong các văn bản pháp luật hiện hành không thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước.

- Tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, đánh giá, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp và trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt Nghị định của Chính phủ về tinh, giản biên chế.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về công vụ, cải cách hành chính.

b) Các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

Đổi mới phương thức quản lý nhà nước về kinh tế theo hướng xây dựng chính quyền phục vụ; đồng thời, tăng cường khả năng điều tiết, giám sát, kiểm tra và thanh tra theo mức độ rủi ro và tuân thủ pháp luật của đối tượng quản lý; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện điện tử hóa nghiệp vụ quản lý nhà nước và xã hội hóa việc xây dựng các dữ liệu thông tin quản lý nhà nước.

Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách tiền lương; đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức tổ chức tuyển dụng, sử dụng, trả lương, đánh giá, đề bạt cán bộ; thực hiện bổ nhiệm, đề bạt cán bộ chủ yếu dựa trên thành tích, kết quả công việc; tăng cường trách nhiệm giải trình của người đứng đầu đối với cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ

được giao của đơn vị. Tăng cường năng lực các cơ quan chức năng quản lý và giám sát thị trường.

Xây dựng bộ máy tinh gọn, liêm chính, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường kỷ luật, kỷ cương của cơ quan và người đứng đầu.

II. VỀ THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ TIẾN TRÌNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ, GIỮ VỮNG ÔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TRONG BỐI CẢNH NƯỚC TA THAM GIA CÁC HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO THẾ HỆ MỚI

1. Xây dựng cơ chế chính sách và nâng cao năng lực thực thi pháp luật

a) *Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:* Thực hiện các giải pháp phổ biến, nâng cao nhận thức, sự hiểu biết về các thỏa thuận quốc tế, các cơ hội, thách thức và những yêu cầu phải đáp ứng khi Việt Nam tham gia và thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; nâng cao năng lực pháp lý, đặc biệt là luật pháp quốc tế, thương mại quốc tế, trước hết là của cán bộ chủ chốt các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, doanh nghiệp, cán bộ làm công tác tổ tụng, đội ngũ luật sư và những người trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

b) *Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:* Đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển doanh nghiệp của Thành phố; đặc biệt là chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ cùng với khuyến khích khởi nghiệp, sáng tạo. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động mua bán, sáp nhập doanh nghiệp, trên cơ sở phát huy nội lực, bảo đảm tính độc lập, tự chủ của kinh tế Thủ đô, phù hợp các cam kết quốc tế.

c) *Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:* Tăng cường và nâng cao hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch để có cơ sở đánh giá hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế và kịp thời đề xuất sửa đổi, điều chỉnh chính sách, biện pháp cho phù hợp. Tích cực phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tập trung hỗ trợ thủ tục cho các nhà đầu tư có đề xuất dự án đầu tư.

d) *Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:* Thường xuyên, định kỳ khảo sát, nghiên cứu, dự báo phát triển kinh tế - xã hội, tình hình thị trường trong và ngoài nước trong ngắn, trung và dài hạn; phân tích chính sách, đặc biệt là chính sách liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, chia sẻ thông tin dự báo cho các cơ quan, doanh nghiệp của Thành phố làm căn cứ điều hành và thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

e) *Các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:* Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật trực tiếp liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, phù hợp với Hiến pháp, Luật Thủ đô, tuân thủ đúng các quy luật của kinh tế thị trường và các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế; đề xuất, kiến nghị các nội dung

triển khai thực hiện theo lộ trình phù hợp những điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, trước hết là luật pháp về thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ, lao động - công đoàn... bảo đảm tranh thủ được thời cơ, thuận lợi, vượt qua các khó khăn, thách thức từ việc tham gia và thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

2. Nâng cao và phát huy hiệu quả uy tín, vị thế của Thủ đô

Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Tham mưu các giải pháp tạo dựng và nâng cao mức độ tin cậy, hiệu quả các cơ chế hợp tác giữa Thủ đô Hà Nội và các đối tác; tích cực tham gia vào những vấn đề quan trọng đối với an ninh và phát triển của Thủ đô và đất nước.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thực thi có hiệu quả các cam kết hội nhập; chủ động, tích cực nắm bắt các cơ hội do hội nhập kinh tế quốc tế đem lại, đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực.

- Hỗ trợ doanh nghiệp của Thành phố thâm nhập thị trường quốc tế, tích cực tham gia sâu, rộng vào chuỗi giá trị toàn cầu, thực hiện có hiệu quả cơ chế hợp tác giữa Hà Nội và các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại các nước nhằm khai thác và đẩy mạnh cung cấp thông tin thị trường, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch. Kết hợp công tác xúc tiến quảng bá điểm đến của cơ quan quản lý nhà nước về du lịch và xúc tiến quảng bá sản phẩm du lịch của các doanh nghiệp trên thị trường du lịch thế giới.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Thực hiện tốt Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 30/7/2016 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020.

- Thực hiện tốt Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 30/5/2016 của UBND Thành phố về cải thiện môi trường kinh doanh. Giải pháp nâng cao Chỉ số PCI để Hà Nội nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước.

- Tham mưu các giải pháp cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực kinh tế với tầm nhìn dài hạn, có lộ trình cụ thể, gắn kết chặt chẽ với cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực trọng tâm trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

b) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Tiếp tục củng cố quan hệ đã thiết lập với các thủ đô, thành phố các nước; tăng cường hội nhập kinh tế, văn hóa trong khu vực và trên thế giới, trong đó ưu tiên các lĩnh vực y tế, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, cơ sở hạ tầng, kinh nghiệm quản lý đô thị...

- Xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm giao dịch quốc tế của cả nước và có uy tín trong khu vực; nơi tổ chức an toàn các sự kiện quốc tế lớn, các hoạt động đối ngoại quan trọng của đất nước.

- Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về Thủ đô với bạn bè quốc tế. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương; tăng cường liên kết, hợp tác với các địa phương trong vùng và cả nước, nâng cao vị thế của Thủ đô.

4. Kết hợp tốt hội nhập kinh tế quốc tế và nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

a) *Công an thành phố Hà Nội chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức nhân dân Thủ đô về tầm quan trọng và tính tất yếu của hội nhập kinh tế quốc tế kết hợp với công tác giáo dục, nâng cao cảnh giác cách mạng cho toàn Đảng bộ Thành phố, toàn quân, nhân dân Thủ đô, nhận thức rõ âm mưu và hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng hội nhập quốc tế để tiến hành chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá đất nước.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô. Xây dựng Thủ đô kỷ cương, an toàn. Đẩy mạnh việc phòng, chống tội phạm, kiên quyết triệt phá những băng, nhóm tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm công nghệ cao, tội phạm kinh tế, khủng bố. Tăng cường hiệu quả hoạt động của các lực lượng thực thi pháp luật của Thành phố.

b) *Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Chủ động đề xuất để đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế để duy trì môi trường hòa bình, ổn định, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh Thủ đô.

5. Hội nhập kinh tế quốc tế gắn với bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa

Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, nhất là trong bối cảnh có sự phát triển đột phá của công nghệ thông tin và truyền thông.

- Giữ gìn và không ngừng phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của Thủ đô. Phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa; khai thác hiệu quả khía cạnh kinh tế của văn hóa, nâng cao giá trị văn hóa trong các sản phẩm mang đặc trưng, đặc sắc của Thủ đô.

- Đẩy mạnh các chương trình hợp tác về văn hóa; lồng ghép các hoạt động hội nhập quốc tế trong quá trình xây dựng và triển khai chiến lược bảo tồn, phát huy và quảng bá văn hóa Thủ đô. Tăng cường nâng cao hiệu quả quản lý nội dung sản phẩm văn hóa, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn sự xâm nhập của những sản phẩm văn hóa không lành mạnh từ bên ngoài.

- Chủ động phối hợp với các bộ, ngành có liên quan tổ chức các chương trình văn hóa tại Hà Nội hoặc của Hà Nội tại nước ngoài nhằm giới thiệu, quảng bá những nét văn hóa đặc đáo của Thủ đô, đồng thời chủ động mở rộng hợp tác với Thủ đô, địa phương các nước trong khu vực và trên thế giới.

6. Hội nhập kinh tế quốc tế gắn với bảo vệ môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

- Tăng cường quản lý nhà nước, thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; kiên quyết bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn.

- Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường. Thực hiện nghiêm các quy chuẩn, tiêu chuẩn phát thải theo quy định. Tập trung xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng. Hạn chế và tiến tới ngăn chặn hoàn toàn tình trạng ô nhiễm môi trường tại các làng nghề, lưu vực sông, khu công nghiệp, khu đô thị.

- Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trên địa bàn đối với người tiêu dùng và đối với môi trường. Thúc đẩy xã hội hóa công tác vệ sinh môi trường và bảo vệ môi trường. Triển khai nhanh lộ trình kiểm soát khí thải đối với xe cơ giới theo lộ trình của Chính phủ.

- Khai thác và sử dụng bền vững nguồn nước. Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Tranh thủ tối đa nguồn lực quốc tế về bảo vệ môi trường.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ và nội dung chủ yếu trong Kế hoạch hành động này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch của ngành, cấp mình trong cả nhiệm kỳ và cụ thể hóa thành nhiệm vụ của kế hoạch hàng năm.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch

hành động này. Định kỳ có đánh giá, tổng kết, báo cáo UBND Thành phố, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 25 tháng 5 đối với báo cáo 6 tháng và trước ngày 25 tháng 10 đối với báo cáo năm; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện báo cáo UBND Thành phố trong tháng 6 và tháng 11 hàng năm.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể trong Kế hoạch hành động này, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND TP (để b/c);
- Đ/c CT, PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các báo: HNM, KTĐT; Đài PT&TH HN;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, KT.

18/10 (130)



Nguyễn Đức Chung